|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI** |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Cơ chế đặc thù trong đào tạo liên thông**

**bậc trung học phổ thông chuyên và bậc đại học tại Đại học Quốc gia Hà Nội**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 769 /QĐ-ĐHQGHN, ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định điều kiện xét tuyển thẳng cho học sinh Trung học cơ sở (THCS) dự tuyển vào các trường trung học phổ thông (THPT) chuyên thuộc ĐHQGHN.

2. Quy định này quy định về các cơ chế đặc thù cho học sinh thuộc hệ chuyên của các trường THPT chuyên thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) (sau đây gọi tắt là học sinh THPT chuyên thuộc ĐHQGHN) bao gồm: Xét tuyển thẳng và xét tuyển vào bậc đại học tại ĐHQGHN; miễn học, học tích lũy trước các tín chỉ ở bậc đại học. Quy định này cũng quy định việc xét tuyển thẳng và xét tuyển học sinh thuộc hệ chuyên của một số trường THPT chuyên không thuộc ĐHQGHN (sau đây gọi tắt là học sinh THPT chuyên không thuộc ĐHQGHN) vào bậc đại học tại ĐHQGHN.

**Điều 2**. **Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các trường THPT chuyên và các đơn vị đào tạo đại học thuộc ĐHQGHN.

**Chương II**

**XÉT TUYỂN THẲNG VÀ XÉT TUYỂN**

**Điều 3.** **Xét tuyển thẳng cho học sinh THCS dự tuyển vào học tại các trường THPT chuyên thuộc ĐHQGHN**

Hội đồng tuyển sinh lớp 10 của trường THPT chuyên thuộc ĐHQGHN xem xét, thẩm định và lựa chọn để xét tuyển thẳng một số học sinh có thành tích đặc biệt xuất sắc trong học tập vào các lớp chuyên đúng với môn học mà học sinh đạt giải nhất trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc giải chính thức (bao gồm giải nhất, nhì, ba hoặc huy chương vàng, bạc, đồng) trong các kỳ thi học sinh giỏi khu vực, quốc tế. Hội đồng tuyển sinh lớp 10 của trường THPT chuyên thuộc ĐHQGHN báo cáo ĐHQGHN trước khi phê duyệt.

**Điều 4. Xét tuyển thẳng và xét tuyển vào bậc đại học đối với học sinh THPT chuyên thuộc ĐHQGHN**

1. Học sinh THPT chuyên thuộc ĐHQGHN được xét tuyển thẳng và xét tuyển vào bậc đại học tại ĐHQGHN phải đỗ tốt nghiệp THPT, có hạnh kiểm 3 năm học THPT đạt loại Tốt, và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Là thành viên chính thức của đội tuyển dự kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;

b) Đạt giải chính thức trong kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN;

c) Đạt giải chính thức trong kỳ thi Olympic chuyên Khoa học tự nhiên bậc THPT được tổ chức hàng năm;

d) Là thành viên chính thức của đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia;

e) Đạt danh hiệu học sinh giỏi từng năm học trong cả 3 năm THPT và có tổng điểm 4 bài thi/môn thi tốt nghiệp THPT đạt tối thiểu 28,0 điểm trong đó không có điểm bài thi/ môn thi nào dưới 5,0 điểm.

2. Học sinh đạt một trong các tiêu chí quy định tại mục a, b, c, d khoản 1 Điều 4 trong các năm học ở bậc THPT được bảo lưu kết quả khi xét tuyển thẳng và xét tuyển vào bậc đại học tại ĐHQGHN.

**Điều 5**. **Xét tuyển thẳng và xét tuyển vào bậc đại học đối với học sinh THPT chuyên không thuộc ĐHQGHN**

Học sinh THPT chuyên không thuộc ĐHQGHN được tham gia xét tuyển thẳng và xét tuyển vào bậc đại học tại ĐHQGHN nếu đáp ứng các yêu cầu như đối với học sinh THPT chuyên thuộc ĐHQGHN được quy định tại Điều 4 và các yêu cầu sau:

1. Học sinh thuộc trường THPT chuyên có trong danh sách các trường THPT chuyên được đơn vị đào tạo dành chỉ tiêu xét tuyển thẳng và xét tuyển.

2. Học sinh có tên trong danh sách xếp theo thứ tự ưu tiên kèm theo hồ sơ và công văn của hiệu trưởng trường THPT chuyên đề nghị các đơn vị đào tạo xét tuyển thẳng và xét tuyển.

**Điều 6**. **Quy trình xét tuyển thẳng và xét tuyển học sinh THPT chuyên vào bậc đại học tại ĐHQGHN**

1. Trước ngày 30/12 hàng năm, đơn vị đào tạo có nhu cầu xét tuyển thẳng và xét tuyển gửi công văn tới các trường THPT chuyên theo lựa chọn của đơn vị đào tạo để thông báo về chính sách, quy trình, tiêu chí xét tuyển thẳng và xét tuyển năm tiếp theo, công bố công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị đào tạo và các phương tiện thông tin đại chúng.
2. Hiệu trưởng các trường THPT chuyên gửi công văn trả lời tới đơn vị đào tạo mà học sinh của trường có nguyện vọng đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển đề nghị cấp chỉ tiêu xét tuyển thẳng và xét tuyển (kèm theo danh sách học sinh xếp theo thứ tự ưu tiên; tóm tắt trích ngang kết quả, thành tích học tập; hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển của học sinh theo mẫu tại các Phụ lục). Thời gian đơn vị đào tạo nhận công văn từ các trường THPT chuyên thực hiện theo Hướng dẫn công tác tuyển sinh đại học chính quy hàng năm ở ĐHQGHN.
3. Căn cứ chỉ tiêu đã xác định, đơn vị đào tạo tiếp nhận hồ sơ, tổ chức xét tuyển thẳng và xét tuyển theo quy định. Đơn vị đào tạo ra quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển, thông báo cho các bên liên quan và thí sinh; báo cáo ĐHQGHN kết quả xét tuyển thẳng và xét tuyển theo thời hạn tại Hướng dẫn công tác tuyển sinh đại học chính quy hàng năm ở ĐHQGHN.

**Điều 7**. **Tiêu chí cụ thể của từng ngành xét tuyển thẳng và xét tuyển**

1. Xét tuyển thẳng và xét tuyển vào ngành đào tạo đại học đúng môn chuyên: Đối với học sinh THPT chuyên ở môn học hoặc đạt thành tích ở môn học, lĩnh vực nào thì được ưu tiên xét tuyển thẳng và xét tuyển vào học chương trình đào tạo đại học ngành đó khi đạt các tiêu chí xét tuyển.

2. Xét tuyển thẳng và xét tuyển vào ngành đào tạo đại học không đúng môn chuyên: Học sinh THPT đăng ký xét tuyển vào các ngành đào tạo đại học không đúng ngành, lĩnh vực môn chuyên được đơn vị có ngành đào tạo xét tuyển thẳng lấy từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu dành cho xét tuyển thẳng. Hồ sơ dự tuyển được đánh giá theo các tiêu chí chính như sau:

a) Các thành tích, giải thưởng trong học tập và nghiên cứu khoa học;

b) Môn chuyên, lĩnh vực đạt thành tích phù hợp với khối thi vào các ngành đào tạo đại học;

c) Môn chuyên, lĩnh vực đạt thành tích có cùng khối thi tuyển;

d) Kết quả học lực ở THPT;

e) Các thành tích đặc biệt khác;

f) Kết quả học tập môn học liên quan đến ngành học;

g) Các đơn vị đào tạo có thể bổ sung thêm các tiêu chí xét tuyển phụ để phù hợp với thực tế và yêu cầu đào tạo của đơn vị.

Danh sách các ngành, chương trình đào tạo đại học, chỉ tiêu, môn chuyên xét tuyển thẳng và xét tuyển tương ứng do các đơn vị đào tạo xây dựng, báo cáo ĐHQGHN trước khi công bố xét tuyển.

**Điều 8**. **Chỉ tiêu xét tuyển thẳng và xét tuyển**

Chỉ tiêu xét tuyển thẳng và xét tuyển vào các ngành đào tạo đại học đúng môn chuyên hoặc không đúng môn chuyên do đơn vị đào tạo quy định trong tổng chỉ tiêu đã được ĐHQGHN phân bổ hàng năm

**Chương III**

**MIỄN HỌC VÀ TÍCH LŨY TRƯỚC MỘT SỐ HỌC PHẦN Ở BẬC ĐẠI HỌC ĐỐI VỚI HỌC SINH THPT CHUYÊN THUỘC ĐHQGHN**

**Điều 9.** **Miễn học**

Học sinh THPT chuyên thuộc ĐHQGHN trúng tuyển vào bậc đại học tại ĐHQGHN có thể được miễn một số học phần đặc thù đã học nâng cao ở bậc THPT. Thủ trưởng các đơn vị đào tạo đại học quy định học phần được miễn học đối với từng ngành đào tạo và từng đối tượng học sinh chuyên theo các tiêu chí: môn học (được nâng cao) ở THPT tương đương với học phần ở bậc đại học hoặc môn học ở THPT đáp ứng chuẩn đầu ra của học phần ở bậc đại học. Căn cứ đề xuất của bộ môn chuyên môn, thủ trưởng các đơn vị đào tạo đại học quy định cách thức chuyển đổi kết quả đánh giá cho các học phần được miễn học tương ứng ở bậc đại học.

**Điều 10**. **Tích lũy trước một số học phần ở bậc đại học**

1. Học sinh THPT chuyên thuộc ĐHQGHN đang học lớp 12 được đăng ký học tích lũy trước một số học phần thuộc ngành đào tạo đại học nếu đảm bảo các điều kiện sau:

a) Có học lực tối thiểu loại Khá trở lên ở năm học lớp 10 và lớp 11;

b) Được Hiệu trưởng trường THPT chuyên học sinh đang theo học đồng ý bằng văn bản.

2. Các đơn vị đào tạo đại học tổ chức cho học sinh đủ điều kiện học tích lũy trước các học phần được tham gia học tập theo hình thức tập trung với lớp học phần của sinh viên đại học. Trong một học kỳ, học sinh THPT chuyên thuộc ĐHQGHN được học tối đa không quá 3 học phần của chương trình đào tạo đại học. Kết quả học tập các học phần được bảo lưu khi học sinh trúng tuyển vào bậc đại học tại ĐHQGHN.

3. Đơn vị đào tạo và học sinh tham gia học tích lũy trước học phần trong chương trình đào tạo đại học thực hiện đúng theo quy chế đào tạo đại học ở ĐHQGHN.

**Chương IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 11.** **Hiệu lực thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định cơ chế đặc thù trong đào tạo liên thông bậc THPT chuyên và bậc đại học ở ĐHQGHN ban hành theo Quyết định số 996/QĐ-ĐHQGHN ngày 12/4/2016 của Giám đốc ĐHQGHN.

**Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Các đơn vị đào tạo thực hiện đúng Quy định này. Căn cứ Quy định này, các đơn vị đào tạo có thể ban hành các quy định chi tiết phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị nhưng không được trái với Quy định này.

2. Các đơn vị đào tạo có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định này ở đơn vị. ĐHQGHN thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của các đơn vị đào tạo.

3. Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc ĐHQGHN quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với tình hình thực tế./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **(*đã ký)***  **Nguyễn Hoàng Hải** |

**Phụ lục 1**

**Mẫu danh sách học sinh đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển xếp theo thứ tự ưu tiên**

**kèm theo tóm tắt trích ngang kết quả, thành tích học tập**

*(Kèm theo Quyết định số 769 /QĐ-ĐHQGHN, ngày 08 tháng 3 năm 2018)*

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO.....  **TRƯỜNG**................ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẲNG VÀ XÉT TUYỂN XẾP THEO THỨ TỰ ƯU TIÊN**

**KÈM THEO TÓM TẮT TRÍCH NGANG KẾT QUẢ, THÀNH TÍCH HỌC TẬP**

*(Kèm theo Công văn số / ngày tháng năm của Trường )*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT ưu tiên** | **Họ và tên** | | **Giới tính** | **Ngày sinh** | **Môn chuyên** | **Kết quả học tập THPT**  **tới thời điểm hiện tại**  **(ghi lần lượt theo Lớp 10-11-12)** | | **Thành tích học tập**  **(liệt kê giải thưởng/**  **huy chương, thành viên chính thức của đội tuyển)** | **Ngành đào tạo đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển** | **Ghi chú về tiêu chí ưu tiên và các chi tiết khác (nếu có)** |
| **Hạnh kiểm** | **Học lực** |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **…** |  | |  |  |  |  |  |  |  |  |

Danh sách này có ... học sinh.

**HIỆU TRƯỞNG**

*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

*Người lập danh sách:*

*Liên hệ (số điện thoại, fax và email):*

**Phụ lục 2**

**Danh sách các tài liệu của Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển**

**học sinh THPT vào bậc đại học**

*(Kèm theo Quyết định số 769 /QĐ-ĐHQGHN, ngày 08 tháng 3 năm 2018)*

1. Phiếu Đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển (theo mẫu tại Phụ lục 4)
2. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đạt giải trong các kỳ thi (nếu có):

a) Kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;

b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN;

c) Kỳ thi Olympic chuyên Khoa học tự nhiên bậc THPT;

d) Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia.

1. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận là thành viên chính thức của đội tuyển tham dự các kỳ thi (nếu có):

a) Kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế;

b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia.

1. Hai (02) ảnh chân dung cỡ 4 x 6 chụp trong phạm vi 6 tháng tính từ ngày nộp hồ sơ.
2. Bản sao hợp lệ Học bạ học tập 3 năm học THPT tính đến thời điểm nộp hồ sơ xét tuyển thẳng và xét tuyển.

**Phụ lục 3**

**Mẫu bìa hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển**

*(Kèm theo Quyết định số 769 /QĐ-ĐHQGHN, ngày 08 tháng 3 năm 2018)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HỒ SƠ**  **ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẲNG VÀ XÉT TUYỂN NĂM....**  *(Kèm theo Công văn số ngày tháng năm )*  Ngành đào tạo đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển:  Đơn vị đào tạo xét tuyển thẳng và xét tuyển:  Họ và tên: Nam/Nữ:  Ngày, tháng, năm sinh:  Trường THPT:    Hộ khẩu thường trú:    Địa chỉ liên hệ:    Số điện thoại cố định: Di động:  E-mail:  **Danh mục tài liệu của Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển xếp theo thứ tự**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 🞎 | 1. | Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển (theo mẫu tại Phụ lục 4); | |  | 2. | Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đạt giải trong các kỳ thi (nếu có): | | 🞎 |  | a) Kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế; | | 🞎 |  | b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN; | | 🞎 |  | c) Kỳ thi Olympic chuyên Khoa học tự nhiên bậc THPT; | | 🞎 |  | d) Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia. | |  | 3. | Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận là thành viên chính thức của đội tuyển tham dự các kỳ thi (nếu có): | | 🞎 |  | a) Kỳ thi Olympic hoặc các cuộc thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế; | | 🞎 |  | b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia hoặc các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật quốc gia. | | 🞎 | 4. | Hai (02) ảnh chân dung cỡ 4 x 6, chụp trong phạm vi 6 tháng tính từ ngày nộp hồ sơ. | | 🞎 | 5. | Bản sao hợp lệ Học bạ học tập 3 năm học THPT tính đến thời điểm nộp hồ sơ xét tuyển thẳng và xét tuyển; | |

**Phụ lục 4**

**Mẫu Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng và xét tuyển**

*(Kèm theo Quyết định số 769 /QĐ-ĐHQGHN, ngày 08 tháng 3 năm 2018)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI **\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **Ảnh**  **4 x 6** |
| **PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẲNG VÀ XÉT TUYỂN**  **VÀO ĐẠI HỌC NĂM …** | |  |

**1. Họ và tên thí sinh** *(Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ......................................................................................*(nữ ghi 1, nam ghi 0)* | **Giới tính** |  |

**2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *(Nếu ngày và tháng năm sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 vào ô đầu)* |  |  |  |  |  |  |  |  |

***ngày tháng năm***

**3. Số CMND/Số CCCD** (như hồ sơ đăng ký dự thi)……………………………………………………

**4. Số báo danh** (trong kỳ thi THPT quốc gia)…………………………………………………………..

**5. Điện thoại** (như hồ sơ đăng ký dự thi)……………………… **Email**………………………………...

**6. Hộ khẩu thường trú** *(Ghi rõ xã, huyện, tỉnh )................................................*....................*............................... ....................................................................................................................................................................................*

**7. Dân tộc:** *......................................................................*

**8. Thông tin về quá trình đào tạo THPT (Nơi học, hạnh kiểm, học lực)**

**- Năm lớp 10:** *.............................* ................................................................................................................

**- Năm lớp 11:** *.............................................................................................................................................*

**- Năm lớp 12:** *.............................................................................................................................................*

**9. Thành tích học tập (liệt kê giải thưởng/huy chương, thành viên chính thức của đội tuyển):** ..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**10. Đăng ký xét tuyển vào trường/ngành học:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã Trường (chữ in hoa)** | **Mã ngành/nhóm ngành** | **Tên ngành/nhóm ngành** |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 |  |  |  |
| … |  |  |  |

**11. Địa chỉ báo tin:**..................................................................................................................................................

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

|  |  |
| --- | --- |
| Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp 12 trường........................................ khai đúng sự thật.  *Ngày .......... tháng ........ năm …….*  **Hiệu trưởng**  *(Ký tên, đóng dấu)* | Ngày ....... tháng ........ năm ….. **Chữ ký của thí sinh** |